**Ngày soạn: 19/11/2024**

**Ngày dạy: 22/11/2024**

**Tiết 47,48 VĂN BẢN 2: GIỌT SƯƠNG ĐÊM**

**-Trần Đức Tiến-**

**1. TRƯỚC GIỜ HỌC**

 **- Ổn định tổ chức:** Kiểm tra sĩ số lớp học

 **- Kiểm tra sự chuẩn bị bài của học sinh:** Kiểm tra việc soạn bài. Học sinh kiểm tra chéo.

 **- Kiểm tra bài cũ:** Kể tóm tắt đoạn trích “Bài học đường đời đầu tiên”. Nêu bài học ý nghĩa em rút ra từ văn bản?

**2. TRONG GIỜ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tranh khảm đá hình bọ rùa 5D tự làm thủ công treo trang trí nội thất |  Shopee Việt Nam | Tranh phong cảnh quê hương em nhà nhỏ bên bờ sông Amia TSD 412 | Quê hương tươi đẹp - nhacthieunhiaz.com |

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**1.1) Mục tiêu:** Giúp HS: - Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.

 - Khám phá tri thức Ngữ văn.

**1.2) Nội dung:** - GV yêu cầu HS nghe đoạn nhạc, trả lời câu hỏi của GV.

 - HS quan sát tranh, suy nghĩ và trả lời.

**1.3) Tổ chức thực hiện:**

- Cho học sinh nghe bài hát Quê hương của Đỗ Trung Quân - nhạc: Giáp văn Thạch.

- Giáo viên giải thích quê hương là nơi sinh ra và lớn lên, nơi đó có những người trong gia đình thân yêu của chúng ta, nơi chứa đựng những kỉ niệm đẹp đẽ.

? Các em đã bao giờ đi xa nhà chưa? Tâm trạng chúng ta khi xa nhà như thế nào?Vậy tình yêu quê hương là như thế nào? Liệu trong chúng ta có tình yêu đối với quê hương không? Làm thế nào để thể hiện tình yêu của mình với quê hương?

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC, KĨ NĂNG MỚI**

**2.1. Mục tiêu:**

- Giúp HS nêu được những nét chính về nhà văn Trần Đức Tiến và tác phẩm “Giọt sương đêm”.

- Biết đọc đúng, đặc biệt là lời của nhân vật. Biết được những nét chung của văn bản (Thể loại, ngôi kể, cốt truyện …)

**2.2. Nội dung:** - GV hướng dẫn HS đọc văn bản và đặt câu hỏi.

 - Hs đọc, quan sát SGK và tìm thông tin để trả lời câu hỏi của GV.

**2.3. Tổ chức thực hiện:**

   

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **I. Tìm hiểu chung****a) Mục tiêu:** Giúp HS nêu được những nét chính về nhà văn Trần Đức Tiến và tác phẩm “Giọt sương đêm”.  **b) Nội dung:** - GV hướng dẫn HS đọc văn bản và đặt câu hỏi.  - Hs đọc, quan sát SGK và tìm thông tin để trả lời câu hỏi của GV.**c) Tổ chức thực hiện** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- Yêu cầu HS đọc SGK và trả lời câu hỏi**?** Nêu những hiểu biết của em về nhà văn Trần Đức Tiến ?**?** Hãy xác định thể loại truyện của văn bản “ Giọt sương đêm”? Dựa vào đâu em nhận ra điều đó?**?** Truyện gồm những nhân vật nào ? Ai là người kể truyện? Từ đặc điểm trên cho thấy truyện được kể theo ngôi kể thứ mấy?**?** Hãy sắp xếp các sự việc được nêu ở câu hỏi 3 theo thứ tự được kể trong truyện? Từ việc sắp xếp các sự việc trên em hãy tóm tắt lại truyện . **?** Theo em sự việc nào là quan trọng nhất vì sao?Sự việc này có liên hệ như thế nào đối với nhan đề của văn bản?- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ:**- HS thảo luận và trả lời câu hỏi**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:**- HS trình bày sản phẩm thảo luận- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức:  | **1. Tác giả:**Tác giả Trần Đức Tiến và nhiều sáng tác cho thiếu nhi- Trần Đức Tiến. sinh 1953. Quê: làng Cao Đà, xã Nhân Mỹ , huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam- Trần Đức Tiến viết nhiều tác phẩm cho thiếu nhi, trong đó có truyện đồng thoại như: Dế mùa thu, làm mèo, Xóm bờ giậu….- Truyện của ông mang nét tinh tế hồn nhiên**2. Tác phẩm:**- Văn bản là truyện đồng thoại, rút ra từ tập *“ Xóm bờ giậu.”*- Tác giả là người kể truyện → ngôi kể thứ 3 (Người kể giấu mình và lời kể linh hoạt không giới hạn bởi không gian và thời gian).- Sự việc theo trình tự thời gian: e → b → d → a → c- Sự việc (a) là quan trọng nhất vì nó khiến Bọ Dừa thay đổi suy nghĩ và đi đến quyết định về quê sau nhiều năm buôn bán xa nhà |
| **II. Đọc hiểu văn bản****a) Mục tiêu:** - Biết, và củng cố thêm về biện pháp nhân hóa, đặc trưng của thể loại truyện đồng thoại….- Thấy được trải nghiệm của Bọ Rùa- Rút ra bài học về cách ứng xử với bạn bè với quê hương, xóm làng**b) Nội dung:** - GV sử dụng KT đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm. - HS suy nghĩ cá nhân để trả lời, làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.**c) Tổ chức thực hiện:** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Tổ chức thảo luận nhóm bằng **PHT số 3** để học sinh tìm hiểu về nhân vật Bọ Dừa.**?** Cuộc sống của Bọ Dừa được giới thiệu như thế nào? Vì sao Bọ Dừa phải tìm chỗ ở trọ để nghỉ qua đêm?**?** Qua những chi tiết trên em có thể có cái nhìn đầy đủ về Bọ Dừa là người như thế nào?**?** Lí do gì đã khiến Bọ Dừa quyết định về quê sau một đêm mất ngủ ở xóm bờ giậu?**?** Vậy trải nghiệm của Bọ Dừa ở đây là gì?**?** Qua văn bản tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì về thái độ cách ứng xử và tình cảm với quê hương? **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- GV quan sát, hỗ trợ, gợi mở- HS thảo luận nhóm để thống nhất sản phẩm**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- Gv tổ chức hoạt động, gọi 2-3 nhóm trình bày sản phẩm- HS trình bày sản phẩm thảo luận, hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:** GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức**-** Văn bản kết thúc bằng lời của cụ giáo Cóc khiến người đọc cần phải suy nghĩ, cảm nhận chứ không nói ra một cách rõ ràng. Đây được coi là một kết thúc mở tạo suy nghĩ dư âm trong lòng người đọc.**? Nếu là em, em sẽ viết lại kết thúc truyện như thế nào cho rõ ràng.** (Hs sáng tạo kết truyện theo tưởng tượng của bản thân.) Gợi ý:Sau khi nghe câu chuyện của Bọ Dừa, Thằn Lằn khuyên:- Thế thì bác nên về thăm quê đi, xem các cụ có khỏe không. Còn bà con xóm giềng nữa. Lỡ mình đi lâu về họ quên cả mình thì chết. - Tôi cũng dự tính như vậy. Nhưng ngặt nỗi chuyến hàng này của tôi nặng vốn quá, mà bán chưa được bao nhiêu. Có lẽ bán hết chỗ này tôi mới về quê được bác ạ. Nói xong Bọ Dừa chào mọi người rồi tiếp tục hành trình của mình. | **1. Cuộc sống của Bọ Dừa.**- Cuộc sống bận rộn với công việc.- Buôn bán xa nhà xa quê hương.- Do mải công việc Bọ Dừa quên mất dành thời gian về thăm nhà, quê hương.**2. Trải nghiệm của Bọ Dừa**- Khung cảnh xung quanh và đặc biệt giọt sương đêm lạnh toát khiến Bọ Dừa trằn trọc nhớ về quê hương - Chợt nhận ra bấy lâu nay mình quá mải mê làm việc mà quên mất nên về thăm quê.**3. Thông điệp** - Dù chúng ta có bận rộn với những lo toan trong cuộc sống, để rồi có những lúc ta vô tình lãng quên nhưng trong sâu thẳm tâm hồn chúng ta luôn cháy bỏng tình yêu quê hương tha thiết. - Chúng ta cần có trách nhiệm với quê hương, nơi chúng ta đã sinh ra và lớn lên.**4. Kết thúc truyện**- Kết thúc truyện: Bọ Dừa đi về quê - Góp phần thể hiện thông điệp của văn bản: Hãy trân trọng quê hương, gia đình đừng mãi bôn ba, phiêu bạt bên ngoài. Nếu chọn cách kết truyện là cám ơn mọi người trong xóm rồi tiếp tục hành trình của mình không thể hiện được thông điệp -> không có giá trị giáo dục.  |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**3.1. Mục tiêu:**

- Học sinh luyện được cách đọc đúng về giọng đọc, đặc biệt là lời nói của nhân vật.

- Học sinh khắc sâu được kiến thức đã học về đặc điểm về truyện đồng thoại, cách đọc, bước đầu muốn chia sẻ những trải nghiệm của bản thân.

**3.2. Nội dung:** - GV sử dụng KT sơ đồ tư duy kết hợp với kỹ thuật phòng tranh,.

 - HS suy nghĩ cá nhân thảo luận nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**3.3. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chuyển giao nhiệm vụ**?** Hãy nhắc lại yêu cầu của việc đọc văn bản nói riêng và truyện đồng thoại nói chung.**?** Từ việc miêu tả về thế giới của loài bọ cánh cứng qua lời của cụ giáo Cóc em có nhận xét gì về thế giới của chúng?**?** Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì để gọi tên các loài này?**?** Hãy chỉ ra các từ ngữ thể hiện biện pháp nghệ thuật nhân hóa trong đoạn văn? Qua đó thấy được đặc điểm nổi bật của truyện đồng thoại là gì? **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ - Gv quan sát, hỗ trợ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:**- GV tổ chức hoạt động - HS trả lời **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:** Gv nhận xét, bổ sung\* Vẽ lại sơ đồ tư duy về đặc điểm của truyện đồng thoại. | - Biện pháp nhân hóa là đặc điểm tiêu biểu trong truyện đồng thoại - Biện pháp miêu tả tương phản và liệt kê cho thấy sự phong phú và sinh động về loài bọ cánh cứng.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Biện pháp nghệ thuật*** | ***Biểu hiện qua các từ ngữ*** |
| **Nhân hóa** | - Dùng từ vốn để gọi người để gọi vật: **ông khách, trưởng thôn, quý vị…**. |
| - Dùng từ vốn để chỉ hoạt động tích chất của người để chỉ tính chất của vật: **nhã nhăn, làm ơn, kể….** |
| - Trò chuyện xưng hô với vật như với người: **tôi, bác, vâng, ….** |

 |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**4.1. Mục tiêu:**

- Học sinh có thể chia sẻ về một số trải nghiệm của bản thân với bạn bè.

- Biết được thái độ, cách ứng xử, cần có đối với quê hương và những người xung quanh.

**4.2. Nội dung:** - GV sử dụng câu hỏi gợi mở.

 - HS suy nghĩ cá nhânđể hoàn thành nhiệm vụ.

**4.3. Tổ chức thực hiện:**

|  |
| --- |
| **?** Qua văn bản chúng ta nên có thái độ và cách ứng xử như thế nào cho đúng với quê hương, với nơi chúng ta được sinh ra và lớn lên.?**?** Nếu là em, em sẽ viết phần kết cho câu chuyện này như thế nào?**?** Hãy suy nghĩ và chuẩn bị một trải nghiệm đáng nhớ của em cho bài viết và bài nói và nghe ở tiết sau |

**3. SAU GIỜ HỌC:** HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

**a. Phần vừa học:** - Vẽ được sơ đồ tư duy của truyện đồng thoại.

 - Chia sẻ về một số trải nghiệm của bản thân với bạn bè.

**b. Phần sắp học: Đọc kết nối chủ điểm “Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ”**

- Đọc trải nghiệm cùng văn bản.

- Trả lời câu hỏi phần suy ngẫm và phản hồi.

**Ngày soạn: 19/11/2024**

**Ngày dạy: 28/11/2024**

**ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM**

**Tiết 49 VỪA NHẮM MẮT VỪA MỞ CỬA SỔ**

**– Nguyễn Ngọc Thuần –**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Vẻ đẹp của cuộc sống bình dị

- Tình yêu thiên nhiên

**2. Năng lực**

- Vận dụng kĩ năng đọc để nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ trong văn bản

- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do VB gợi ra

- Liên hệ, kết nối với VB Bài học đường đời đầu tiên, Giọt sương đêm để hiểu hơn về chủ điểm Những trải nghiệm trong đời

**3. Phẩm chất:** Yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số 1,2,

- Máy tính, bảng phụ, Bút dạ, Giấy A0, video

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. TRƯỚC GIỜ HỌC:**

 - Ổn định tổ chức: Kiểm tra sĩ số lớp học

 - Kiểm tra sự chuẩn bị bài của học sinh: Kiểm tra việc soạn bài: Học sinh kiểm tra chéo.

 - Kiểm tra bài cũ:

**2. TRONG GIỜ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nguyễn Ngọc Thuần | Vừa nhắm mắt |  |

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG VÀ XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ HỌC TẬP.**

**1.1. Mục tiêu:** Định hướng chú ý cho học sinh. HS kết nối các kiến thức đã học vào nội dung của bài học.

**1.2. Nội dung:**

- GV hướng dẫn HS đọc, tiếp nhận văn bản (có thể thực hiện trước ở nhà hoặc trên lớp)

- GV đặt câu hỏi để định hướng HS tìm hiểu nội dung văn bản, HS suy nghĩ trả lời.

**1.3. Cách thức:**

- GV có thể cho HS đọc nhan đề và quan sát hình ảnh minh họa của văn bản:

|  |  |
| --- | --- |
|  | Vừa nhắmmắtvừamởcửasổ |

? Dựa vào nhan đề và hình ảnh minh họa của văn bản, em đoán xem văn bản này sẽ đưa em đến với trải nghiệm nào của nhân vật?

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**2.1. Mục tiêu:** HS biết cách đọc (tiếp nhận) văn bản.

**2.2. Nội dung:** GV hướng dẫn HS cách đọc, đọc mẫu 1 đoạn - HS thực hiện đọc văn bản.

**2.3. Tổ chức thực hiện:**

|  |
| --- |
| **I. Tìm hiểu chung****a) Mục tiêu:** HS biết cách đọc (tiếp nhận) văn bản. **b) Nội dung:** GV hướng dẫn HS cách đọc, đọc mẫu 1 đoạn - HS thực hiện đọc văn bản.**c) Tổ chức thực hiện** |
| - GV chiếu hình ảnh nhà văn Nguyễn Ngọc Thuần- Hướng dẫn cách đọc thầm, đọc to, đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng chỗ, phân biệt lời người kể chuyện và lời nhân vật- GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chuyển giao nhiệm vụ**?** Qua tìm hiểu ở nhà, em biết gì về giả Nguyễn Ngọc Thuần?**?** Xác định phương thức biểu đạt và bố cục văn bản.**?** Xác định bố cục của văn bản và nội dung từng phần?- HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:**- HS trình bày sản phẩm- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | 1. Tác giả:

|  |  |
| --- | --- |
| **nxbtre_thumb_25442016_114410** | - Nguyễn Ngọc Thuần (1972).- Nội dung các tác phẩm của ông là thế giới tươi sáng, mơ hồ mà quyến rũ của tuổi thơ. |

**2. Tác phẩm:**- Phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm.- Bố cục:+ Phần 1: Từ đầu… *cháu có con mắt thần:* Bố dạy nhân vật ***tôi*** cách nhắm mắt đoán hoa trong vườn. + Phần 2: Phần còn lại: Bố dạy nhân vật ***tôi*** cách đón nhận tình cảm, trân trọng thế giới xung quanh.  |
| **II. Đọc hiểu văn bản****a) Mục tiêu:** Giúp HS kết nối các kiến thức đã học**b) Nội dung:** HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.**c) Tổ chức thực hiện** |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** - Chia lớp thành 5 nhóm.- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm. Cụ thể:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm** | **Câu hỏi** |
| **1** | ? Em hiểu thế nào về câu nói của nhân vật bố: ***Một món quà bao giờ cũng đẹp. Khi ta nhận hay cho một món quà, ta cũng đẹp lây vì món quà đó***? |
| **2** | ? Em cảm nhận như thế nào về tình cảm cha con trong văn bản? |
| **3** | ? Thông điệp tác gỉả muốn gửi đến qua câu văn ***những bông hoa chính là người đưa đường*** là gì? Em có nhận xét gì về thái độ của tác giả đối với thế giới tự nhiên? |
| **4** | ? Em có đồng tình với thái độ của người bố khi nhận món quà của Tý không? Vì sao? Em rút ra bài học gì về cách ứng xử trong cuộc sống? |
| **5** | ? Em đánh giá như thế nào về cách cảm nhận thế giới tự nhiên của nhân vật “tôi” trong câu chuyện? Cách cảm nhận ấy đem lại ý nghĩa gì cho cuộc sống chúng ta? |

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:**- HS trình bày sản phẩm- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức |

|  |  |
| --- | --- |
| Câu hỏi | Gợi ý |
| 1 | - Món quà chính là tình cảm, tấm lòng của người tặng đã gửi gắm vào đó 🠚 Cách khi ta nhận hay cho một món quà thể hiện nét đẹp của chính mình.  |
| 2 | - Người cha thể hiện tình cảm yêu thương với con thông qua những bài học sâu sắc từ cuộc sống. |
| 3 | - Câu văn cho ta hiểu thế giới chính là những điều thân thuộc, gần gũi với chính mình. Khi nhắm mắt lại và cảm nhận mọi thứ bằng mọi giác quan, bạn sẽ thấy con đường đi của riêng mình. 🠚Tác giả thể hiện thái độ trân trọng, yêu thương thế giới tự nhiên. |
| 4 | - Thể hiện thái độ trân trọng, biết ơn của người bố với món quà mà mình được nhận 🠚 Cần trân trọng, biết ơn tình cảm, tấm lòng của người khác dành cho mình. |
| 5 | - Nhân vật đã có sự thay đổi trong cảm nhận thế giới, cảm nhận thế giới tự nhiên bằng nhiều giác quan và khi càng hiểu, nhân vật càng trân trọng và thêm yêu thiên nhiên quanh mình. |

 |
| **III. Tổng kết****a) Mục tiêu:** Giúp HS - Khái quát nội dung của bài - Khái quát ý nghĩa của bài. - Rút ra bài học cho bản thân từ nội dung bài học.**b) Nội dung:** - GV sử dụng KT đặt câu hỏi, tổ chức hoạt động nhóm cho HS. - HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung **c) Tổ chức thực hiện** |
| **?** Nêu những thành công về nghệ thuật của văn bản?**?** Nêu nội dung của văn bản? Bài học rút ra từ văn bản? | **1. Nghệ thuật:**- Ngôi kể thứ nhất.- Kết hợp tự sự, miêu tả, biểu cảm.- Ngôn ngữ kể chuyện tự nhiên, gần gũi, giàu cảm xúc.**2. Ý nghĩa văn bản:** - Cần trân trọng, biết ơn tình cảm, tấm lòng của người khác dành cho mình.- Hãy cảm nhận thế giới xung quanh ta bằng cả tâm hồn và tình yêu thương, ta sẽ phát hiện được những vẻ đẹp, những giá trị từ những điều bình dị nhất. |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**3.1. Mục tiêu:** Vận dụng những hiểu biết về văn bản để làm bài tập

**3.2. Nội dung:** HS chia sẻ theo cặp.

**3.3. Tổ chức thực hiện:**

|  |
| --- |
|  Cuộc sống là sự trải nghiệm của bản thân. Bạn đã có trải nghiệm nào thú vị của bản thân mình chưa? Hãy thử chia sẻ trải nghiệm ấy với người bạn kế bên của mình và cả lớp? |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**4.1. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học thực hành viết đoạn văn.

**4.2. Nội dung:** Hoạt động cá nhân

**4.3. Tổ chức thực hiện:**

|  |
| --- |
| Viết đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 câu) kể lại ngắn gọn một trải nghiệm bản thân mà em nhớ nhất. |

**3. SAU GIỜ HỌC:** HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

**a. Phần vừa học:** - Nắm được nội dung, nghệ thuật của truyện.

 - Nêu các sự việc chính của truyện

**b. Phần sắp học:** Thực hành tiếng Việt – Cụm danh từ; dùng cụm từ để mở rộng câu

- Tìm hiểu kiến thức về cụm danh từ.

- Đọc ngữ liệu ở sgk và làm bài tập/96,97,98.

- Chuẩn bị bài tập viết ngắn/98